

Người đẹp là ai

Bình-nguyên Lộc

Hoàng chỉ biết loáng-thoáng về ông cụ này. Ông là người gốc miền Bắc di-cư vào Sài-Gòn năm 1954. Năm 1975 ông đông kịp lúc sang đây, làm công chức ở sở thuế vụ của Hoa Kỳ và về hưu vào cuối năm 1984. Những người Việt Nam sang đây sớm, thường thạo rất nhiều việc. Ai ham du lịch thì đã đủ thì giờ biết các thành phố lớn, các thắng cảnh. Ai thích du hí thì sành các chốn ăn chơi. Ông cụ này không thuộc vào hai hạng người đó nên ông thông những điều khác rất là bất ngờ. Ông cụ nói: .

- Hai anh muốn mua giả sơn hả? Ở cái xứ Hoa Kỳ này, dễ thường chỉ có một nơi là có chế tạo món đó. Cũng chẳng xa đây lắm đâu. Hai anh cứ đi xa lộ 80, đường sang tiểu bang Nevada là sẽ gặp chỗ ấy.
- Thưa cụ, cụ có nói lộn chẳng? Xa lộ 50 chớ.
- Không, tôi chưa già lắm đâu mà lẫn lộn. Mỹ mà các anh ! Họ có biết bao nhiêu là xa lộ.
- Nhưng ở lối nào, thưa cụ?
- Hai anh sẽ đến một thành phố tên là Auburn. Tới đó, rẽ tay trái, vào đại lộ 49. Chỗ ấy nằm giữa hai thành phố Auburn và Grass Valley.

Hai người chơi non bộ cảm ơn ông cụ chỉ nẻo, rồi lên xe ngay. Bốn mươi lăm phút sau, Auburn lộ dạng. Họ nhìn vào Mép và thấy ngay đại lộ 49. Con đường này mang tên là đại lộ, nhưng mà đó là đại lộ Kinh-hoàng. Hai bên đường chỉ thấy núi đồi, rừng rậm. Ở nhiều đoạn, sỏi lục lộ đã phải bắn đá để khai đường. Nhìn những tấm vách đá màu xám ấy, rất khó lòng mà yêu đời được. Và cả hai đều ân hận đã quên hỏi ông cụ chỉ nẻo những chi tiết đích xác hơn. Ông cụ chỉ nói "Chỗ đó", "Nơi đó", thế mà hai anh vẫn bằng lòng nghe theo. Chỗ đó là chỗ nào? Chỉ thấy toàn rừng núi, những núi đồi báo hiệu trước một tiểu bang núi non trùng điệp, cũng như ở bên Việt Nam, khách từ Sài-gòn đi chơi Đà Lạt, tới Định Quán là đã đánh hơi được cao nguyên Darlac rồi. Người tỵ nạn Việt Nam nào mà quá dại, chui đầu vào cái xó này. Rủi ro có bị chi định ngang xương, hẳn họ cũng tìm cách về những nơi đông đúc người hơn chớ.

Thình lình Nông kêu lên:

- Tốp lại bồ ơi!
- Gì đó?
- Có nhà.
- Thì mặc kệ nhà chớ. Phải thấy tấm bảng đề "Tại đây có bán non bộ" thì mới phải ngừng.
- Đợi tới Tết Congo cũng chưa gặp bảng đó. Nếu có tấm bảng, người ta đã đề bảng bằng tiếng Anh. Nên cho de xe lại, để hỏi thăm lần.

Xe đã chạy khỏi cái mà Nông thoáng thấy, hơn ba trăm thước. Hoàng nhìn trước nhìn sau, thấy đường vắng vẻ, bèn liềm mạng quanh chữ U, mặc dầu thình thoáng họ

gặp những tấm bảng No U Turn to tổ bố. Nhưng cả hai đều hài lòng. Cái nhà thoáng thấy ấy được xây cất thật xa ở trong vườn, gần chơn núi. Ngoài này, rừng đã được khoét để trồng trọt. Và họ mừng rỡ vô cùng khi một tấm bảng xuất hiện ra thành linh trước mặt: YAMASAKI, JAPANESE NURSERY. Đó là vườn ươm cây của một ông Nhật. Có lẽ đây là giang san của non bộ chẳng, vì người Nhật cũng rất khoái chơi giả sơn.

Thoạt tiên, họ vừa mừng xong thất vọng ngay khi rẽ tay phải để vào vườn. Bên trái của họ là hoa. Đủ cả các thứ hoa mọc được trên đất Huế Kỳ. Bên trái của họ là cây không phải là cây ăn trái, mà là cây để cho người Mỹ trồng chơi ngoài sân, nhiều nhất là loại cây mang cái tên tổng quát là Ever Green, có thể dịch ra tiếng Hán Việt là Trường-lục, cây xanh bốn mùa, bất kể thu đông, ba bốn loại từng chiếm đa số ở khu cây ươm đó. Người Mỹ, khi xây cất xong một ngôi nhà, họ muốn có được cây to ngay tức khắc nơi sân của họ. Những cây ươm, phải đã cao ít nhất là bốn thước. Có cây cao đến bảy thước nữa. Kỹ thuật đòi những cây ấy về các sân, đôi khi phải đi xa ba trăm dặm Anh, kỹ thuật thật là tuyệt hảo.

Đòi bạn xuống xe, đi bộ để tiến vào trong xa. Ông Nhật này chắc giàu lắm. Hai người tưới cây đều là Mỹ trắng. Một người Mỹ trắng thứ ba, đang xay cái gì bằng một chiếc xe trất khổng lồ, loại xe vừa là xe, vừa là xường, và xường ở đây là xường xay. Người thợ đó xay cái gì? Sản phẩm đổ ra thành đụn cao quanh xe. Họ cúi xuống xem thử, thì hóa ra là mặt cửa gỗ.

- Chắc là một loại phân bí mật của ông chủ vườn, chớ ai mua mặt cửa để làm gì, mà phải làm to chuyện đến thế, sắm xe xường, rồi lại phải nhờ chuyên viên lo công việc, chuyên viên này hẳn phải ăn lương cao lắm, chớ không phải như hai người tưới cây đâu.
- Phân gì? Xứ này chỉ dùng phân hóa học thôi chớ.
- Làm sao biết được. Người Nhật họ luôn luôn có bí quyết riêng của họ.

Tới một ngã rẽ kia, đôi bạn đụng đầu với hai người. Một cô gái diu một ông lão. Ông lão sói đầu, râu bạc phơ, tay chống gậy, một cây gậy làm bằng gốc tre già. Da vàng. Dích thị là người Nhật. Cô gái mặc quần Tây xanh, sơ mi màu vàng nghệ, bỏ ngoài. Gái Nhật trăm phần trăm, vóc cặp giò quá ngắn, da mặt thì trắng mịn, đôi má hồng tự nhiên.

Họ nghiêng mình thi lễ, trong khi ông lão gập mình lại để chào họ, trông ông rất giống một cây thước thợ, vì ông gập mình đúng chín mươi độ. Cô gái chỉ gật đầu sơ. Mất gốc! Gốc Phù Tang. Chào theo các bà đầm rất lễ phép. Cũng khá vì các bà đầm thường, chỉ nói một tiếng Hai là đủ rồi.

Cả hai anh chàng này đều bối rối vì sự gặp gỡ quá đột ngột. Tất cả các ngã rẽ trong một vườn Nhật Bốn đều là ngã rẽ bất ngờ. Nơi ngã rẽ ấy luôn luôn có những lùm cây rậm ri để che giấu những gì núp sau ngã rẽ. Thú vị là ở chỗ đó, kín đáo y như y phục của một cô gái Phù Tang, chớ không khoe cả ra như cái vườn danh tiếng trước cung điện Versailles.

Nông vốn xưa kia có biết tiếng Nhật. Anh ta muốn nói: “Thưa cụ, tôi muốn xem non bộ”. Nhưng sang đây bạn học tiếng Anh, anh ta quên tiếng Nhật hết trơn. Trong cái câu ngắn ấy, anh ta chỉ còn nhớ có một tiếng đọc nhưt đó là Watakushi, có nghĩa là Tôi. Nhưng thình lình, trí nhớ của anh ta bực mở. Anh nói, không đúng ý lắm: “BONSAI, RÔÔSAN”. Bonsai là tiếng Tàu, bị Nhật mượn và đọc và viết dính lại, chớ thật ra nó là Bôn Tài, có nghĩa là Kiểng, tức Cây Cảnh. Còn Rôô cũng là tiếng Tàu. Người Nhật đọc Lão của Tàu ra là Rôô. Chỉ có SAN mới là tiếng Nhật rặt-ròng, có nghĩa là Ông, là Cụ. Câu nói này thật là vô lễ, đối với người Nhật, và có nghĩa là: “Cây cảnh, lão ông ơi!”

Cô gái xứ Sakura mỉm một nụ cười xinh như cả một mùa Xuân, còn ông lão thì chẳng những không giận trước lối ăn nói bừa bãi, lại còn cười lớn rồi nói một tràng dài tiếng Nhật, nói gì không thể nhớ được, nhưng đại khái hình như là ATAMAKARA-DATOKÔRÔ- ÔMICHINIKIRIMUKURU. Nông rất muốn đáp ba xạo là:

- HITACHISUZUKISONYTÔYÔTA-HONDA, nhưng anh ta không dám, sợ ông cụ nổi giận và cô gái không thêm mỉm cười nữa thì khổ và rất buồn.

Nhưng cô gái Nhật đã đưa tay ra, ra hiệu cho khách hiếu kỳ theo hai ông cháu, vì ông cụ đã xây lưng trở gót rồi. Và họ lại rẽ vào một ngõ khác, rất là đặc biệt. Ngõ này không có trái đá, mà được lát bằng gỗ, những tấm gỗ tròn bằng cái mâm. Đó là một thân cây được đẵn ra từng đoạn mỏng, thay cho đá vuông. Rất đẹp vì quanh những tấm gỗ tròn lát ngõ, loại cỏ mà miền Nam nước Việt gọi là Cỏ tai bèo, và Anh, Mỹ gọi là Baby tear mọc rất dày, che hết đất, nhìn xuống, ta cứ tưởng như là rêu phủ chon non.

Món đầu tiên mà khách được trở cho xem là một cội tùng già, không già lắm, chắc chỉ chừng tám mươi năm tuổi thọ thôi, nhưng chỉ cao độ bốn gang tay. Cái chậu trong đó trồng cây tùng thì chỉ cao non mất gang tay. Có lẽ trong đó đựng chừng một lít đất thôi, còn thì là rễ cây cả.

Cây tròn uốn éo như con rắn đang bò tới. Ông cụ nói: Bonsai, taihen shan desu.

Thình lình Nông nhớ được tiếng Nhật đã học. Taihen là Rất. Shan là đẹp. Anh ta hỏi ông cụ:

- BONSAIGA, SUMAKI ARIMASU KA? (Cây cảnh và Nhà, có hay không?)

Anh ta quên mất danh từ Non bộ, nên nói “Cây cảnh và Nhà”, cũng tạm diễn được ý của anh ta. Quả nhiên ông lão hiểu. Ông cụ bẩy giò níu tay hai người, đẩy họ bước tới. Cô gái cứ tiếp tục mỉm cười. Trời sanh ra con gái Nhật để mà mỉm cười. Cái mỉm cười ở đầu môi của họ là một loài hoa bất tử, cứ nở quanh năm suốt tháng, bất kể Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Một bộ giả sơn hiện ra, khi họ bước tới được mười lăm bước. Cái chậu đựng non bộ là chậu vuông, chỉ cao có nửa tấc Tây. Bên trong là một tảng đá nhỏ hơn cái chậu một tí. Nơi đầu tảng đá, mọc lên một cây cổ thụ mà Nông nhận ra đó là thứ cây mà miền Nam nước Việt gọi là cây Bình Linh. Ở miền Nam ta, các tay chơi non bộ cũng thường trồng cây này lên giả sơn của họ. Cây Bình Linh là một loại đại thụ, cho gỗ

Người đẹp là ai

rất quý, nhưng bắt ép nó mọc trên giả sơn, nó chỉ nhỏ như cây mắc cở thôi, còn đẹp hơn là cây tùng nữa. Dưới cội cây Bình Linh là một ngôi chùa tháp bảy tầng, bằng sứ nhiều màu, và nhỏ bằng ngón tay cái của người Mỹ. Chỉ có bấy nhiêu đó thôi. Đẹp tuyệt trần. Người Nhật có mỹ quan lạ lắm. Họ bỏ tất cả, chỉ chừa lại một hoặc hai món cần thiết. Trong một buồng rộng mênh mông, họ chỉ kê một cái bàn, trên đó họ đặt một lọ cổ. Trong họ cắm một cành hoa độc nhứt, và ở đầu cành, chỉ còn lại một đóa hoa độc nhứt.

Nhưng Nông không thích, mặc dầu anh ta có thấy tất cả vẻ đẹp của bộ giả sơn này. Không thích vì nó không giống non bộ Việt Nam. Hoàng, bạn của anh, hỏi bằng tiếng Anh:

- Hao mênì?

Ông cụ không hiểu, đưa mắt nhìn cháu. Cô gái trả lời hộ cho ông ta:

- Four hundred dollars.

Nông lắc đầu. Cái lắc đầu này mang hai nghĩa: anh ta không thích; trong túi của anh ta chỉ có một trăm rưỡi thôi.

Ông cụ nói với cháu những gì mà KUNUSÔRÔKIRISHARA một tràng dài và cô gái bưng bộ giả sơn trao cho Nông. Ông cụ nói thêm:

- SHINMOTSU

Nông hiểu được tiếng đó, nó có nghĩa là "Quà tặng không".

Anh ta vừa lắc đầu, vừa nghiêng mình thi lễ, vừa nói với cả hai ông cháu:

- ARIGATÔÔ, WHATAKUSI. WATAKUSAN, SUMAKI MUNE DESU.

Đó là tiếng Nhật bồi, có nghĩa là "Đa tạ. Tôi muốn cái có nhiều nhà".

Nhưng cô gái hiểu được, và cô ta trả lời bằng tiếng Anh:

- Người Nhật chúng tôi không gấn nhiều nhà. Nhưng người Triều Tiên ở San Francisco thì có, quý ông nên ra đó mà tìm.

Đã tới lúc The End; hai gã không tiền mua non bộ đành rút lui. Non bộ ở đây đẹp thật, và cô gái Nhật cũng đẹp lắm, nhưng họ không tiếc, vì không vừa mắt họ. Hoàng xem lại đồng hồ tay rồi nói:

- Mới có mười giờ, ta đi San Francisco vậy?

- Tốn xăng của anh quá.

- Không hề gì. Á rập cho ta xài thả cửa, ít lắm cũng sáu tháng nữa xăng mới lên giá trở lại.

Và họ nhắm mắt đi liêu mạng nữa. Không biết cái hiệu Triều Tiên đó nằm ở đâu trong cái thành phố khá lớn kia. Khi sáng họ vào rừng, cũng nhắm mắt mà đi vậy thôi, nhưng nhờ chó dắt nên rồi cũng tới nơi.

Vì tự ái quốc gia, người Nhật cũng đua với Tàu xây cất một khu Nhật đồ sộ ở San Francisco. Người Triều Tiên, ngắn hơi hơn, nhưng vẫn có khu riêng biệt của họ, nên

Người đẹp là ai

hai anh chàng đi tìm của lạ, thành công không khó khăn bao nhiêu. Thật ra thì họ cũng có phiêu lưu chút ít. Họ thấy một hiệu đề bảng là RIRA. Sau Rira là vài chữ viết bằng văn tự rất là mơ hồ mà họ đoán mò là văn tự Triều Tiên. Dưới hàng chữ đó, kỳ lạ thay, lại là một hàng chữ Pháp:

ANTIQUITÉS ET CURIOSITÉS ORIENTALES

Nông nói với bạn:

- Họ bán đồ cổ Á Đông và Trân-ngọc Á Đông. Rất có thể non bộ cũng không thiếu.
- Ủ, cứ vào thử xem.

Chủ hiệu là một người da vàng cao lớn hết sức. Một cô gái da vàng cũng có mặt. Mặt cô ta xấu hơn mặt con gái Việt Nam, nhưng cô ta có thân thể đẹp một vẻ đẹp rất là thể thao. Đồ cổ ở đâu không thấy, chỉ thấy những bồn thủy tinh trong đó bơi lội những con cá vàng quanh những cây thủy thảo không biết gì. Nhưng kìa, non bộ ở trong kia. Non bộ này mới có vẻ Việt Nam với nhiều chùa trên núi, với cầu, với hai ông tiên đánh cờ trên bàn thạch. Ở chơn non có thành quách, có bò với chú bé chăn bò. Nhưng Nông cũng lại lắc đầu, mặc dầu chưa hỏi giá:

- Gì mà lắc đầu?
- Anh không thấy hay sao? Tất cả chùa chiền, cầu, nhà, đều được chế tạo bằng chì, chớ không phải bằng sứ màu. Những món đồ đều được sơn màu lên đó, nhưng màu không ăn vào chì cho lắm, không giống thật chút nào hết. Ta chỉ tốn xăng toi.
- Ủ, còn cô gái thì có vẻ hơi Tarzan. Người Mỹ thích vẻ đẹp thể thao ấy lắm, ta thì không.
- Thôi, đi ăn cơm rồi về cho xong.

Nông nằm nhà, không thèm nghĩ đến non bộ nữa. Sống nơi xứ lạ, ta thiếu biết bao nhiêu là món, những món tối cần thiết cho đời sống tinh thần của ta, thì cũng đành chịu vậy thôi. Hôm ấy một gia đình Việt Nam dọn tới ở cùng bờ lốc nhà với kẻ thèm non bộ. Nông ngỡ đó là đồng bào tỵ nạn mới đến, nên vội đi thăm họ ngay, không dè kẻ mới đến lại là người đi thăm, còn gia đình kia là gia đình kỳ cựu, vượt biển từ năm 1977, họ ở khu phố gần đây, phải dọn nhà vì nhà cũ của họ có một người láng giềng khó chịu. Gia trưởng còn trẻ, nhưng gia trưởng nuôi dưỡng cha già. Trò chuyện giây lát với ông già thì sự tình cờ đưa đẩy họ đến vấn đề non bộ.

- Cháu thèm một hòn giả sơn quá, cụ ơi. Nhưng tìm mua không được.
- Sao không gắn lấy mà chơi?
- Cháu cũng thạo chế tạo, nhưng thiếu đá.
- Xứ này, đá lu bù.
- Thừa cụ, chỉ có đá vôi mới dùng được thôi. Các thứ đá khác ở đây, hoàn toàn vô dụng.
- Á, mà nè, đằng MILLS PARK, có một người Tàu, y có non bộ đẹp lắm.
- Mills Park là ở đâu, thưa cụ?

Người đẹp là ai

- Gần lắm mà, sao anh lại không biết? Ở trước cái Shopping Center, đại lộ Folsom đó mà.
- Cháu có thấy cái công viên nào ở đó đâu.
- Tại họ đặt tên như vậy, chó không có công viên nào hết. Xóm đó là xóm Tàu Hà nội.
- Tàu Hà nội là gì, thưa cụ?

Ông cụ bật cười rồi đáp:

- Đó là người Hoa Kiều sanh sống ở Hà nội, và đi tỵ nạn cộng sản như ta. Họ ra đi năm 1980, trôi giạt lên Hồng Kông rồi được Mỹ cho sang đây. Anh vào xóm do con phố nhỏ là phố EL DORADO. Anh sẽ thấy bên trái của anh một ngõ cụt không tên. Nhà chú ấy ở đó. Hỏi thăm chú Mạ Lấu.
- Vâng, cảm ơn cụ, cháu sẽ đi xem thử coi.

Bốn hôm sau, vào ngày chúa nhật, Nông mới vào cái xóm Tàu không danh tiếng ấy được. Hỏi thăm nhà chú Mạ Lấu rất dễ, vì đó là xóm Tàu thật sự, mọi cư dân trong đó đều biết nhau. Chú Tàu này gốc ở Quảng Ninh. Chú nói tiếng Việt lịch sự y hệt như người Việt ở Hà nội, khác xa Tàu Sài Gòn Chợ Lớn, họ sống ở Việt Nam nửa thế kỷ mà chỉ biết lối một trăm từ thôi rồi rập nối bậy bạ, ăn nói cộc lốc, nghe rất buồn cười. Ông cụ này có đến năm cô con gái, ông cho biết về gia đạo của ông như vậy, mà bốn cô còn đang học, chỉ có một cô, cô trưởng nữ là ở nhà. Cô này trạc ngoài hai mươi, có lẽ cũng gần ba mươi. Người đẹp là đây. Cô này trường túc chó không phải đoán túc như cô gái Nhứt ở Nursery. Cô ta cũng không có tướng võ như cô bán đồ cổ ở San Francisco, mà điểm quý hơn hết là cô ta nói tiếng Việt giọng Bắc, nói lịch sự y như tiểu thư Hà Nội trước cái thời có nữ cán bộ đảng viên.

Người đẹp là đây. Nhưng Nông lại thấy một người đẹp khác, cũng ở đây, người này thì đẹp hơn cô gái Tàu Hải Phòng nhiều bực. Đó là bộ giả sơn của ông lão Hoa Kiều Bắc Việt.

Ông lão để non bộ trong nhà chó không phải ngoài sân, vì ông ở Apartment, không có sân riêng. Món này mà để nơi sân chung thì một tiếng đồng hồ sau, trẻ con trong xóm sẽ gỡ hết chùa chiền, nhà cửa, nhổ hết cây cối trên đó, và chỉ còn tro núi trọc mà thôi. Nhưng chắc thỉnh thoảng ông lão vẫn phải bung nó ra sân để nó hứng sương, hứng mưa, hứng nắng, hứng gió, có thế nên rêu xanh mới tươi được như thế này. Và chắc ông lão đã khổ vì hòn giả sơn này lắm, vì hễ cho nó hứng nắng, hứng gió thì phải dang nắng để mà canh chừng.

Bộ giả sơn này gồm ba hòn núi, lớn, trung và nhỏ, toàn là núi đá vôi nên chi rêu xanh mới phủ được lên đó, chó còn loại đá biển tròn và bóng láng mà người Mỹ chất ở sân họ để làm cảnh mà có được phơi mưa sương một trăm năm, rêu cũng không mọc lên đó được. Rêu xanh là yếu tố cần thiết vào bậc nhứt trong một bộ giả sơn.

Hai chiếc cầu đá bắt qua hai đường đèo giữa ba trái núi. Lưng chừng non có chùa tháp nhiều tầng bằng sứ bốn màu, lại có một túp lều tranh, mái màu vàng cũ: am mây của một lão tu tiên nào đó chăng? Và cả hai kiến trúc ấy đều được xây cất dưới

Người đẹp là ai

cội tùng già, tùng giả, làm bằng nhựa dẻo, rất giống, khác xa với tùng giả sản xuất ở Chợ Lớn, lá tùng quá to, nhìn vào là biết ngay đó là đồ giả.

Dưới một cây cầu, có thành quách nhỏ. Đó là đồn ải xa, trấn giữ biên cương.

Gần chơn núi, hai ông tiên đang ngồi chơi ván cờ vạn cổ, cũng cứ dưới một cột tùng giả. Dưới nữa là chẵn trâu và trâu bầy, chớ không phải là bò như nơi mấy bộ giả sơn Triều Tiên ở San Francisco. Một chú bé chẵn trâu đang "*gõ sừng, mục tử lại cô thôn*". Dưới nữa là nước, chẳng biết đó là sông, là hồ hay là biển, nước chứa trong bồn chỉ ít thôi, chừng một lít là cùng, muốn cho nó là hồ là sông gì cũng ổn cả. Hai chiếc thuyền nhỏ có buồm, tất cả đều bằng sứ.

Đó là cảnh "*Gác mái ngư ông về viễn phố*".

Nông làm thình mà nhìn cô gái đẹp này. Trò chơi non bộ do Tàu phát minh ra, chớ đâu phải là ta. Nhưng ta đã nhiễm văn hóa Tàu từ hai ngàn năm. Cái gì mà họ cho là nên thơ, ta cũng nghĩ y như họ, thì nên Nông mới mê hòn giả sơn này mà anh ta cho là một cô gái Việt Nam đẹp nhất nước. Cô gái Tàu cũng ngồi đó với ông bố cô ta. Cả hai đều thích nhàn. Am mây. Tu tiên. Chùa vắng trên núi Hàn San ở thành Cô Tô, ngư ông, mục tử, viễn tái, cổ Kiều, tất cả đều dễ mê đối với một kẻ bị nhiễm văn hóa Tàu, dễ đâu có kém gì cô gái Trung Hoa này, mà có phần lại dễ mê hơn nhiều, vì con gái có thể bị thời gian tàn phá nhan sắc, còn non bộ thì trái lại, mưa, nắng, gió, sương sẽ giúp nó cứ đẹp hơn lên. Rêu phủ càng dày thì càng quý.

- Thưa cụ, non bộ này, cụ có bán hay không và nếu có thì cụ thích bao nhiêu?
- Nếu phải giá thì có thể tôi cũng bán, mặc dầu chắc tôi đau lòng lắm mà phải bán người bạn thân thương này.
- "Phải giá" là bao nhiêu, thưa cụ?
- Một vạn Mỹ kim.

Nông giật mình đánh thót một cái. Ông cụ bình tĩnh phân trần:

- Phải mất hết một năm mới gắn xong cái "Bồn cảnh" này. (Người Tàu gọi giả sơn là Bồn cảnh. Giả sơn là sáng tác riêng của người Việt Nam mà họ không hiểu). Tốn nhiều thời gian (ông cụ có sống với cộng sản vài năm nên hiểu lối ăn nói của cộng sản, thay danh từ thì giờ, bằng danh từ thời gian) mới tạo được ra nó. Phải đục, phải khoét cho tảng đá vôi, hóa thành ba hòn núi, phải đào hang động trong ấy. Rồi lại phơi nắng, phơi sương, phơi mưa suốt ba năm, rêu mới phủ lên đó. Những cây tùng lùn, phải trồng riêng theo một kỹ thuật đặc biệt rồi mới cấy lên núi được. Và khổ nhất là mang nó từ Hải Phòng sang Hồng Kông, rồi sang Hoa Kỳ. Một vạn là rẻ đó, không đắt đâu.

Nông gật đầu rồi nói với ông cụ, nói thật, chớ không đùa:

- Nếu có ông nhà giàu nào tới đây xem bằng xe Cadillac, xin cụ ra giá là mười vạn. Cụ nói một vạn, họ sẽ xia tiền ngay, và cụ sẽ mất bạn.

Nói xong, người khách gần này xin phép ra về. Nhà Nông ở cách đây năm phút đi ô-tô và hai mươi phút đi bộ. Y vừa tự hứa thâm là sẽ trở lại chón này rất thường, vừa lẩm bẩm: "Người đẹp là ở đây. Hoa hậu là bộ giả sơn. Á hậu là á xấp. Á xấp trắng

Người đẹp là ai

thua xa cô gái Phù Tang, thể thao cũng kém xa cô gái xứ Củ Sâm Cao Ly, nhưng rất vừa với con mắt Giao Chỉ.”

BÌNH-NGUYỄN LỘC

Phụ Nữ Diễn Đàn

Số 36, tháng 12.1986